TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HSST
Ngày: 21 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình Tô

- Ông Trương Minh Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y T HMỐK** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn C, xã EN, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Tin lành; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 01/12; con ông: Y K Bkrông – sinh năm 1960 (đã chết) và con bà: H N Hmŏk – sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là bà H D Bkrông; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền sự: Không.

Tiền án: 01

- Tại Bản án số 77/2016/HSST ngày 23/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 01/3/2017, chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 31/2018/HSST ngày 06/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 11/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích

- Tại Bản án số 17/2023/HSST ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 23/9/2024, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2025 đến nay, hiện đang được tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Buôn Ma Thuột, trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Đắk Lắk (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

+ ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Hoàng Thị T1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 1, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

Địa chỉ: Số 39 LTK, phường B, tỉnh Đắk Lắk

+ ***Bị hại***:

- Ông Y M Niê (đã chết)

Người đại diện hợp pháp: Bà H D1 Êban – sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn S, xã QP, tỉnh Đắk Lắk

+ ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Ông Nguyễn Anh N1 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Tơ Lơ, xã Ea Na, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2018, Y T Hmŏk (có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích) một mình đi bộ đến khu vực xã Cs, huyện C (nay là xã QP), tỉnh Đắk Lắk để tìm kiếm tài sản của người dân lấy trộm bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đi đến khu vực rẫy của vợ chồng ông Y M Niê (đã chết) và bà H D1 Êban ở buôn S, xã QP, tỉnh Đắk Lắk thì Y T phát hiện 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1-182.55 của ông Y M Niê đang để trong rẫy cà phê, không có người trông coi nên Y T đã lén lút dắt xe mô tô ra đường, bứt dây điện khóa xe để nổ máy, khởi động và chạy xe mô tô biển số 47H1-182.55 về nhà ở buôn C, xã EN, huyện KA (nay là xã EN), tỉnh Đắk Lắk để cất giấu.

Ngày 27/3/2018, Y T tiếp tục lấy trộm xe mô tô biển số 47P4-4471 của ông Nguyễn Văn L ở xã EB, huyện KA (nay là xã EN), tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Y T đưa xe mô tô biển số 47H1-182.55 và xe mô tô biển số 47P4-4471 đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Anh N1 ở buôn TL, xã EN, tỉnh Đắk Lắk để sửa chữa. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KA (cũ) phát hiện và xử lý Y T Hmŏk về tội Trộm cắp tài sản đối với hành vi trộm cắp tài sản xe mô tô biển số 47P4-4471 của ông Nguyễn Văn L và ngày 06/11/2018, Y T Hmŏk bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt 06 tháng tù.

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Y T Hmŏk trở về địa phương sinh sống, ngày 22/3/2023, Y T Hmŏk tiếp tục thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện KA thì bị phát hiện, xử lý. Ngày 15/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Ana xử phạt Y T Hmŏk 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Đối với hành vi Y T Hmŏk trộm cắp xe mô tô biển số 47H1-182.55 của ông Y M Niê, ngày 07/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã chuyển tang vật là xe mô tô biển số 47H1-182.55 cùng các tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar để xử lý. Ngày 14/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Y T Hmŏk về hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 47H1-182.55.

Tại Kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐGTS ngày 01/11/2018 và Kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar, kết luận: xe mô tô biển số 47H1-182.55 tại thời điểm định giá tháng 3/2018 có giá trị là 1.150.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 26/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y T Hmŏk về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Y T Hmŏk đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y T Hmŏk phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Y T Hmŏk mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/10/2025.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô biển số 47H1-182.55. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô biển số 47H1-182.55 thuộc quyền sở hữu của ông Y M Niê, bà H D Êban. Ngày 11/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-182.55 cho bà H D Êban là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Y M Niê là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với ông Nguyễn Anh N1, khi bị cáo Y T Hmŏk đưa xe mô tô biển số 47H1-182.55 đến cửa hàng của ông Ngọc sửa chữa, ông Ngọc không biết xe mô tô biển số 47H1-182.55 là do Y T Hmŏk trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với ông N1 phù hợp.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến tranh luận: Về tội danh thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xem xét hoàn

cảnh gia đình của bị cáo, bị cáo là lao động chính, 02 con nhỏ, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, mức án mà Viện kiểm đề nghị là nghiêm khắc đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại viện kiểm sát tranh luận: Mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của ông Y M Niê khoảng tháng 3/2018 tại xã CS, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã QP, tỉnh Đắk Lắk), đến ngày 23/3/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới và đã được Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" vào ngày 15/6/2023. Do đó căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật hình sự thì thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội vào tháng 3/2018 được tính từ ngày 23/3/2023.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng tháng 3/2018, tại rẫy của ông Y M Niê thuộc buôn S, xã QP, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Y T Hmŏk đã thực hiện hành vi trộm cắp là 01 chiếc xe mô tô biển số 47H1-182.55 của ông Y M Niê, trị giá 1.150.000 đồng.

Bị cáo Y T Hmŏk thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình

phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...

b, Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm

..."

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Y T Hmŏk là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản tuy nhiên không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho người bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và không thuộc trường được quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự do đó không có căn cứ để chấp nhận. Đối với ý kiến đề nghị miễn nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm thì theo quyết định số 02415/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thì xã EN không thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó không có căn cứ chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội

một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra người đại diện người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 11/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ban hành quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-182.55 cho bà H D Êban là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Y M Niê là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí:

Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Y T Hmŏk phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Y T HMĂK** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/10/2025.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ban hành quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe mô tô biển số 47H1-182.55 cho bà H D Êban là người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Y M Niê.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Y T Hmŏk phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- Vụ GĐKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 3 - Đắk Lắk;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS khu vực 3 - Đắk Lắk,;
- THA HS khu vực 3 - Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS tỉnh Đắk Lắk (PC10);
- Bị cáo; người bào chữa;
- Bị hại; người có ql &nv lq;
- Lưu: HS, VP

Huỳnh Văn Dự